

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2021/HS-ST

Ngày 26-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC DƯƠNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cil Duin
Ông Đoàn Quang Giao

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Tổ – Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Giang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 8 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

1. Lê Bảo Q, sinh năm 1983, tại Lâm Đồng; Nơi cư trú: tổ dân phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn D, sinh năm 1954 và bà Lê Thị T, sinh năm 1959; có chồng Phạm Đình K, sinh năm 1980 và 03 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Quyết định số 3252/QĐ-UBND ngày 15/11/2012 Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng áp dụng biện pháp xử lý hành chính bằng hình thức đưa đi cai nghiện, chữa bệnh tập trung tại Trung tâm 05 – 06 tỉnh Lâm Đồng trong thời hạn 24 tháng. Bị bắt tạm giam ngày 09/11/2020; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

2. Nguyễn Thanh T, sinh năm 1990, tại Lâm Đồng; Nơi cư trú: 48B B, phường 7, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công Th, sinh năm 1959 và bà Trần Thị O, sinh năm 1955; có vợ Nguyễn Thị Thanh Q,

sinh năm 1990 và 02 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Quyết định số 31813/QĐ ngày 20/11/2006 Công an phường 2, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”; Bản án số 180/2011/HSST ngày 30/11/2011, Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Bị bắt tạm giam ngày 09/11/2020; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

3. Cù Hà B, sinh năm 1997, tại Lâm Đồng; Nơi cư trú: tổ dân phố Đ, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 04/12; dân tộc: Cù; giới tính: nam; tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cơ Liêng Ha B, sinh năm 1963 và bà Cù La Đ, sinh năm 1968; tiền án: không; tiền sự: Quyết định số 01/QĐ, ngày 08/3/2019, Công an thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 2.000.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác” (chưa thi hành Quyết định này). Bị bắt tạm giam ngày 19/11/2020; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

4. Liêng Hót Ha H, sinh năm 1995, tại Lâm Đồng; Nơi cư trú: tổ dân phố Đ, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; dân tộc: Cù; giới tính: nam; tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lơ Mu Ha Ch, sinh năm 1958 và bà Liêng Hót K’T, sinh năm 1972; tiền án: không; tiền sự: Quyết định số 022/QĐ-XPVPHC ngày 29/10/2019, Công an huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 2.000.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác” (chưa thi hành Quyết định này). Bị bắt tạm giam ngày 19/11/2020; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Ngọc Hoàng Giang, Ông Lương Minh Trục Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lâm Đồng, bào chữa cho bị cáo Liêng Hót Ha H và bị cáo Cù Hà B; bà Giang có mặt, Ông Trục có đơn xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Trần Quốc T, sinh năm 1993; Nơi cư trú: tổ dân phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; vắng mặt.

- *Những người tham gia tố tụng khác:*

+ *Người làm chứng:*

1. Anh Hồ Văn Đ; Nơi cư trú: 37 T, tổ dân phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; vắng mặt.

2. Anh Vũ Đức H; Nơi cư trú: tổ dân phố Đ, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; vắng mặt.

3. Anh Phạm Anh T; Nơi cư trú: 32 T, tổ dân phố B, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; vắng mặt.

4. Anh Nguyễn Trọng Sơn T; Nơi cư trú: 131 L, tổ dân phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; vắng mặt.

5. Anh Trần Huy H; Nơi cư trú: tổ dân phố Đ, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 5/2020 đến ngày 09/11/2020, Lê Bảo Q là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định nên đã nhiều lần mua ma túy từ người tên T tại thành phố Đà Lạt để sử dụng và để bán lại cho những người nghiện ma túy trên địa bàn thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương. Cách khoảng 01 – 02 ngày, Q sử dụng điện thoại di động hiệu Nokia, số điện thoại 0393236448 liên hệ mua ma túy của T từ 1.000.000 đ (một triệu đồng) đến 2.000.000 đ (hai triệu đồng), sau đó chia số ma túy này thành các túi nhỏ, bán từ 300.000 (ba trăm nghìn đồng) đến 1.000.000 (một triệu đồng), tùy yêu cầu của người mua. Q đã nhiều lần nhờ Nguyễn Thanh T, Liêng Hót Ha H, Cil Hà B đều là những người nghiện ma túy và người tên Tú, Quý đi lấy ma túy từ Đà Lạt mang về cho Q và đi giao ma túy tại khu vực thị trấn Lạc Dương cho những người mua là Hồ Văn Đ, Vũ Đức H, Phạm Anh T, Nguyễn Trọng Sơn T, Trần Quốc T, Trần Huy H và một số người khác. Mỗi lần T, H, B đi lấy ma túy ở Đà Lạt mang về, Q cho khoảng 100.000 đồng, mỗi lần T, H, B đi giao ma túy cho những người mua, Q cho khoảng 50.000 đồng. Đồng thời, Q cũng thường xuyên cho T, H, B sử dụng ma túy cùng với Q. Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 09/11/2020, Q gọi điện thoại cho T để đặt mua ma túy, sau đó, Q nói T dùng xe mô tô Yamaha Nouvo LX biển kiểm soát 59T1 – 615.37 của Q đi ra Đà Lạt lấy ma túy T để tại cầu Mặc Đình Chi – TP. Đà Lạt. Sau khi lấy được ma túy, T mang về đưa cho Q ở tại nhà số 05/147 L, thị trấn L, huyện L. Q lấy một phần ma túy ra sử dụng, số còn lại chia nhỏ và bỏ vào 06 (sáu) túi nylon. Q cất 02 (hai) túi vào trong 01 chiếc gạt tàn để trên bàn, 04 (bốn) túi đưa cho T mang đi cất giấu. Khoảng 23 giờ 30 phút, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Lạc Dương bắt quả tang tại nhà số 5/147 L, thị trấn L, CQ CSĐT – Công an huyện Lạc Dương đã tạm giữ và niêm phong: 02 (hai) túi nylon dán kín, kích thước 2 x 2 cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, nghi là chất ma túy; 01 (một) điện thoại hiệu Iphone màu trắng số điện thoại 0349272982 của Lê Bảo Q; 01 (một) điện thoại hiệu Nokia (loại phím bấm) màu tím, số điện thoại 0393236448 của Lê Bảo Q; 01 (một) điện thoại hiệu

Samsung màu xanh số điện thoại 0918884794 của Lê Bảo Q; 01 (một) Ipad màu trắng của Lê Bảo Q; 01 (một) điện thoại hiệu Masstel (loại phím bấm) màu tím số điện thoại 0918028564 của Nguyễn Thanh T; 01 (một) Ipad màu trắng hiệu Samsung của Trần Quốc T; 01 (một) bình thủy tinh, đầu bình có hình con bạch tuộc, đã qua sử dụng, dùng để sử dụng ma túy; 01 (một) cân tiểu li điện tử màu đen, kích thước 12,5cm x 7,5cm x 2,7cm đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (một) xe máy hiệu Yamaha, loại xe Nouvo LX, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 59T1 – 615.37, số máy 5P11-008439, số khung RLCN5P1108Y008439.

Ngày 12/11/2020, Nguyễn Thanh T chỉ dẫn vị trí cất giấu 04 (bốn) túi nylon chứa ma túy được Q giao mang đi cất giấu vào tối ngày 09/11/2020 tại nhà số 5/147 L, thị trấn L. CQĐT đã tạm giữ và niêm phong 01 (một) túi nylon màu trắng, kích thước 10 x 6cm, bên trong chứa 04 (bốn) túi nylon nhỏ kích thước 2 x 2 cm chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá.

Kết luận giám định số 1936/GĐ-PC09 ngày 13/11/2020 và Kết luận giám định số 1948/GĐ-PC09 ngày 17/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận giám định đối với 02 (hai) gói nylon chứa tinh thể màu trắng thu giữ trong 01 chiếc gạt tàn ngày 09/11/2020 đã được niêm phong là ma túy, có khối lượng 0,3505g, loại Methamphetamine; 04 (bốn) gói nylon chứa tinh thể màu trắng thu giữ và niêm phong ngày 12/11/2020 do Nguyễn Thanh T chỉ dẫn vị trí cất giấu là ma túy, có khối lượng 0,7153g, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Biên bản nhận dạng ngày 11/11/2020, biên bản nhận dạng ngày 12/11/2020 và biên bản nhận dạng ngày 25/12/2020: Vũ Đức H là người nghiện ma túy đã nhiều lần mua ma túy của Lê Bảo Q nhận dạng được Liêng Hót Ha H, Nguyễn Thanh T và Cیل Hà B là 03 người đã nhiều lần giao ma túy cho H khi H mua ma túy của Q; 02 biên bản nhận dạng ngày 12/11/2020 và biên bản nhận dạng ngày 25/11/2020: Hồ Văn Đ là người nghiện ma túy đã nhiều lần mua ma túy của Lê Bảo Q nhận dạng được Nguyễn Thanh T, Liêng Hót Ha H và Cیل Hà B là 03 người đã nhiều lần giao ma túy cho Đ khi Đ mua ma túy của Q; Biên bản nhận dạng ngày 12/11/2020: Trần Huy H là người nghiện ma túy nhận dạng được Nguyễn Thanh T là người đã nhiều lần giao ma túy cho H khi H mua ma túy của Q

Bản cáo trạng số 14/CT-VKS-LD ngày 30/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng truy tố các bị cáo Lê Bảo Q, Nguyễn Thanh T, Liêng Hót Ha H, Cیل Hà B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố; các bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì nội dung bản cáo trạng, và không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Lê Bảo Q, Nguyễn Thanh T, Liêng Hót Ha H, Cil Hà B về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng số 14/VKS-LD ngày 30/6/2020 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Bảo Q từ 9 năm đến 09 năm 06 tháng tù; bị cáo Nguyễn Thanh T từ 8 năm đến 8 năm 06 tháng tù; bị cáo Liêng Hót Ha H từ 8 năm đến 8 năm 06 tháng tù; bị cáo Cil Hà B từ 8 năm đến 8 năm 06 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp khác: Buộc bị cáo Lê Bảo Q nộp lại số tiền 30.000.000 đồng; bị cáo Nguyễn Thanh T, Liêng Hót Ha H, Cil Hà B mỗi bị cáo nộp lại số tiền 1.000.000 đây là số tiền các bị cáo thu lợi bất chính, để sung quỹ Nhà nước.

Về tang vật đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định: 0,1737g theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 13/11/2020; 01 (một) phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định: 0,4894g theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 17/11/2020; 01 (một) bình thủy tinh, đầu bình có hình con bạch tuộc, đã qua sử dụng, dùng để sử dụng ma túy. Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại hiệu Nokia (loại phím bấm) màu tím, số điện thoại 0393236448; 01 (một) xe máy hiệu Yamaha, loại xe Nouvo LX, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 59T1 – 615.37, số máy 5P11-008439, số khung RLCN5P1108Y008439 đây là tài sản của bị cáo Lê Bảo Q sử dụng vào việc phạm tội; 01 (một) điện thoại hiệu Masstel (loại phím bấm) màu tím số điện thoại 0918028564 của Nguyễn Thanh T sử dụng vào việc phạm tội. Trả cho bị cáo Lê bảo Q 01 (một) cân tiểu li điện tử màu đen, kích thước 12,5cm x 7,5cm x 2,7cm đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại hiệu Samsung màu xanh số điện thoại 0918884794; 01 (một) Ipad màu trắng. Trả lại cho Trần Quốc T 01 (một) Ipad màu trắng hiệu Samsung.

Về án phí đề nghị buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Liêng Hót Ha H và Cil Hà B trình bày xin Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân các bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ hiểu biết còn hạn chế, các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình, và đều thuộc hộ cận nghèo, các bị cáo phạm tội với vai trò giúp sức trong vụ án, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo Liêng Hót Ha H và Cil Hà B với hình phạt 07 năm tù.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đều trình bày đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của chứng cứ, tài liệu và các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Các chứng cứ, tài liệu được thu thập và cung cấp theo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo trình bày thể hiện Lê Bảo Q, Nguyễn Thanh T, Liêng Hót Ha H, Cil Hà B đều là những người nghiện ma túy không có nghề nghiệp ổn định. Để có ma túy sử dụng cho bản thân và bán lại cho những người khác để thu lời, từ tháng 5/2020, Lê Bảo Q đã nhiều lần mua ma túy của người tên T ở thành phố Đà Lạt để bán lại cho những người nghiện ma túy ở thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng. Q là người trực tiếp trao đổi với T về số lượng, giá tiền và cách thức giao nhận tiền, ma túy với T, sau đó, Q nói T, B hoặc H sử dụng xe mô tô Nouvo LX biển kiểm soát 59T1 – 615.37 của Q đi ra thành phố Đà Lạt để lấy ma túy mang về cho Q, mỗi lần đi lấy ma túy, Q cho T, B, H khoảng 100.000 đ (một trăm nghìn đồng). Q phân chia số ma túy mua của T thành các gói nhỏ để bán lại. Những người mua trực tiếp đến nhà Q hoặc liên lạc qua điện thoại để thỏa thuận về số lượng, giá tiền và địa điểm giao ma túy, sau đó, những người mua đến nhà Q để lấy ma túy hoặc Q sẽ đưa ma túy cho T, H, B mang đi giao cho những người mua tại thị trấn Lạc Dương, mỗi lần đi giao ma túy, Q cho T, H, B khoảng 50.000 đ (năm mươi nghìn đồng). Q cũng thường cho T, H, B cùng sử dụng ma túy với Q; Ngày 09/11/2020, Quỳnh mua 1,0658 g (một phẩy không sáu năm tám gram) Methamphetamine của T mang về nhà số 5/147 L, thị trấn L, huyện Lạc Dương và phân chia số ma túy này thành 06 (sáu) gói nhỏ để bán lại cho những người nghiện; chất ma túy Methamphetamine, nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và những người tham gia tố tụng khác đã có đầy đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Lê Bảo Q, Nguyễn Thanh T, Cil Hà

B, Liên Hót Ha H cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này còn có người tên Tùng là người Q, T, B, H khai đã bán ma túy cho Q và giao ma túy cho T, B, H tại Đà Lạt; người tên Tú, người tên Quý là 02 người đã giúp Q đi lấy ma túy từ Đà Lạt mang về cho Q, giúp Q đi giao ma túy cho những người mua. Tuy nhiên, quá trình điều tra đã không xác định được nhân thân, lý lịch của Tùng, Tú, Quý để triệu tập làm việc; Do đó, Cơ quan điều tra đã tách những nội dung liên quan đến người tên Tùng, Tú và Quý để tiếp tục xác minh và sẽ xử lý theo quy định khi có đủ căn cứ là đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với Hồ Văn Đ, Vũ Đức H, Phạm Anh T, Nguyễn Trọng Sơn T, Trần Huy H, Trần Quốc T là những người đã nhiều lần mua ma túy của Q nhưng Đ, H, Anh T, Sơn T, H, T dùng số ma túy này để sử dụng, không sử dụng vào mục đích khác; đồng thời, không thu giữ và không có căn cứ để xác định khối lượng số ma túy này nên hành vi của Hồ Văn Đ, Vũ Đức H, Phạm Anh T, Nguyễn Trọng Sơn T, Trần Huy H, Trần Quốc T không cấu thành tội phạm. Công an huyện Lạc Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hồ Văn Đ, Vũ Đức H, Phạm Anh T, Nguyễn Trọng Sơn T, Trần Huy H, Trần Quốc T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; do vậy cũng cần áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về quyết định hình phạt: Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”, của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và là hành vi mang tính nguy hiểm cho xã hội, và cũng là nguyên nhân dẫn tới các tệ nạn xã hội khác, như sự suy thoái về đạo đức, nhân cách con người và còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Trong vụ án này bị cáo Lê Bảo Q là người trực tiếp đứng ra giao dịch mua bán ma túy và chỉ đạo cho các bị cáo T, H, B đi nhận và giao ma túy nhiều lần, bị cáo còn là người nghiện ma túy và có nhân thân xấu: ngày 15/11/2012, Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng áp dụng biện pháp xử lý hành chính bằng hình thức đưa đi cai nghiện, chữa bệnh tập trung tại Trung tâm 05 – 06 tỉnh Lâm Đồng trong thời hạn 24 tháng. Do vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ, tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và xét thấy cần thiết phải áp dụng một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi

đời sống xã hội một thời gian nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời mang tính phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với các bị cáo Nguyễn Thanh T, Cil Hà B, Liêng Hót Ha H là những đối tượng nghiện ma túy để có ma túy sử dụng các bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi đi nhận và giao ma túy cho bị cáo Lê Bảo Q; bị cáo T còn là người có nhân thân xấu: ngày 20/11/2006, Công an phường 2, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”, ngày 30/11/2011, Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Cuồng đoạt tài sản”; bị cáo Cil Hà B và Liêng Hót Ha H đang có tiền sự về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác. Do vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ, tình chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và xét thấy cần thiết phải áp dụng một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra và cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời mang tính phòng ngừa chung cho xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, không có khả năng kinh tế, nên miễn hình phạt bổ sung phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định: 0,1737g theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 13/11/2020; 01 (một) phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định: 0,4894g theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 17/11/2020; 01 (một) bình thủy tinh, đầu bình có hình con bạch tuộc, đã qua sử dụng, dùng để sử dụng ma túy; 01 (một) cân tiểu li điện tử màu đen, kích thước 12,5cm x 7,5cm x 2,7cm đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại hiệu Nokia (loại phím bấm) màu tím, số điện thoại 0393236448; 01 (một) xe máy hiệu Yamaha, loại xe Nouvo LX, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 59T1 – 615.37, số máy 5P11-008439, số khung RLCN5P1108Y008439 đây là tài sản của bị cáo Lê Bảo Q sử dụng vào việc phạm tội; 01 (một) điện thoại hiệu Masstel (loại phím bấm) màu tím số điện thoại 0918028564 của Nguyễn Thanh T sử dụng vào việc phạm tội; Đối với 01 (một) Ipad màu trắng hiệu Samsung của Trần Quốc T bị cáo Q khai tại phiên tòa mỗi lần mua ma túy T đều sử dụng điện thoại để liên lạc mua ma túy do vậy cũng cần tịch thu chiếc điện thoại này để bán sung quỹ nhà nước.

Trả cho bị cáo Q: 01 (một) điện thoại hiệu Samsung màu xanh; 01 (một) điện thoại hiệu Iphone màu trắng; 01 (một) Ipad màu trắng.

[8]. Về biện pháp tư pháp khác: Buộc bị cáo Lê Bảo Q nộp lại số tiền 30.000.000 đồng ;bị cáo Nguyễn Thanh T nộp lại số tiền 1.000.000 đồng; bị cáo Liêng Hót Ha H nộp lại số tiền 1.000.000 đồng; bị cáo Cil Hà B nộp lại số tiền 1.000.000 đồng, đây là số tiền các bị cáo thu lợi bất chính, để sung quỹ Nhà nước.

[9]. Về án phí và quyền kháng cáo: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Bảo Q, Nguyễn Thanh T, Liêng Hót Ha H, Cil Hà B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ vào Điều 38, Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo: Lê Bảo Q 10 (mười) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/11/2020.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thanh T 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/11/2020.

Xử phạt bị cáo: Liêng Hót Ha H 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/11/2020.

Xử phạt bị cáo: Cil Hà B 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/11/2020.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Lê Bảo Q, Nguyễn Thanh T, Liêng Hót Ha H, Cil Hà B.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định: 0,1737g theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 13/11/2020; 01 (một) phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định: 0,4894g theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 17/11/2020; 01 (một) bình thủy tinh, đầu bình có hình con bạch tuộc, đã qua sử dụng, dùng để sử dụng ma túy; 01 (một) cân tiểu li điện tử màu đen, kích thước 12,5cm x 7,5cm x 2,7cm đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại hiệu Nokia (loại phím bấm) màu tím; 01 (một) xe máy hiệu Yamaha, loại xe Nouvo LX, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 59T1 – 615.37, số máy 5P11-008439, số khung RLCN5P1108Y008439; 01 (một) điện thoại hiệu Masstel (loại phím bấm) màu tím của Nguyễn Thanh T; 01 (một) Ipad màu trắng hiệu Samsung của Trần Quốc T.

Trả cho bị cáo Lê Bảo Q: 01 (một) điện thoại hiệu Samsung màu xanh; 01 điện thoại hiệu Iphone màu trắng; 01 (một) Ipad màu trắng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/07/2021)

4. Về biện pháp tư pháp khác: Buộc bị cáo Lê Bảo Q nộp lại số tiền 30.000.000 đồng; bị cáo Nguyễn Thanh T nộp lại số tiền 1.000.000 đồng; bị cáo Liêng Hót Ha H nộp lại số tiền 1.000.000 đồng; bị cáo Cil Hà B nộp lại số tiền 1.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Q, T, H, B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng ;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Lạc Dương;
- Chi cục THADS huyện Lạc Dương;
- CQĐT Công an huyện Lạc Dương;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Lạc Dương;
- CQTHAHS Công an huyện Lạc Dương;
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Phúc

